

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 02/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Dòn

Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 334/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành D; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1977; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Tổ B, Ấp H, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ B, Ấp H, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Ngọc T (Chết) và bà Võ Thị B; Có vợ là Trần Thị T và 01 người con; Tiền án: Ngày 31/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000 đồng theo Bản án số 279/2016/HS-ST, chưa chấp hành xong phần còn lại 8.000.000 đồng hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2023 nhưng bỏ trốn nên ngày 10/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã ban hành Quyết định truy nã số 27/QĐTN-CSĐT-ĐTTH.

(vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn B2, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Tổ B, Ấp B, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/9/2022, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn B2 chơi cờ D ăn tiền tại nhà của T2, địa chỉ đường D, Ấp H, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, với cách thức chơi: người về cuối ván cờ sẽ chung tiền cho người về nhất số tiền 20.000 đồng và người về thứ ba sẽ chung cho người về nhì số tiền 10.000 đồng, không có ai thu tiền xâu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả nhóm chơi được khoảng 08 ván cờ thì bị Công an xã L tuần tra, phát hiện, lập biên bản, thu giữ số tiền 300.000 đồng trên chiếu bạc cùng các vật chứng liên quan và đưa D, T2, V và B2 về trụ sở làm việc. Kết quả xác minh, ngày 31/10/2016, Nguyễn Thành D bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù, hình phạt bổ sung là 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 279/2016/HS-ST. D đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong hình phạt bổ sung là 2.000.000 đồng, số tiền còn lại 8.000.000 đồng bị can chưa chấp hành nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng các đối tượng Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B2 và Nguyễn Văn V không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc ăn tiền nên Công an xã L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B2 và Nguyễn Văn V mỗi người 1.500.000 đồng là có căn cứ. Công an xã L chuyển hồ sơ vụ việc và các tài liệu liên quan đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra xử lý (bút lục số 47->83).

Kết quả điều tra xác định:

1. Nguyễn Thành D mang theo 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia chơi được 08 ván, thua 70.000 đồng (nhưng chưa chung tiền), bị tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng.

2. Nguyễn Văn T2 đánh bạc tại nhà của T2 nên không mang tiền trong người. T2 chơi được 08 ván, huề vốn. Khi bị Công an phát hiện, T2 không có bị thu giữ tiền do số tiền ăn thua trong 08 ván được cân trừ thắng thua qua lại với D, B2 và V. Ngoài ra, T2 khai nhận bộ cờ D bị thu giữ là của T2 mua đã lâu (không rõ thời gian) sử dụng để chơi giải trí.

3. Nguyễn Văn B2 mang theo số tiền 300.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia chơi được 08 ván, thua 70.000 đồng (nhưng chưa chung tiền), bị tạm giữ số tiền 300.000 đồng.

4. Nguyễn Văn V mang theo số tiền 200.000 đồng dùng để đánh bạc, tham gia chơi được 08 ván, thắng khoảng 60.000 đồng (chưa nhận tiền) thì bị Công an xã phát hiện, V bỏ chạy và làm rơi mất 200.000 đồng nên Cơ quan Công an không thu giữ được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng. Nguyễn Thành D đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc ăn tiền như nội dung nêu trên phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B2 và Nguyễn Văn V, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ của Nguyễn Thành D dùng để đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã nộp tiền vào Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 73, 77).

- 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Văn B2 dùng để đánh bạc: Công an xã L đã tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) bộ cờ D bằng nhựa đã qua sử dụng. Công an xã L đã tiến hành tiêu hủy theo Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 02/BB-BTH ngày 20/9/2022 (bút lục số 68->70).

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS-BC ngày 27/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Thành D về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành D về tội: “Đánh bạc”, đề nghị áp dụng điểm Khoản 1 Khoản 3 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D từ 01 năm đến 01

năm 06 tháng tù, xử phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thành D bỏ trốn, đã bị truy nã nhưng chưa có kết quả, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về nội dung:

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành D phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập, có căn cứ xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 14/9/2022, tại địa chỉ đường D, Ấp H, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn B2 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng, nhưng riêng Nguyễn Thành D đã từng bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về tội “Đánh bạc” nhưng chưa được xóa án tích.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thành D đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Riêng các đối tượng Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B2 và Nguyễn Văn V không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc ăn tiền nên Công an xã L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B2 và Nguyễn Văn V mỗi người 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[7] Về đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thành D của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thành D không có nghề nghiệp ổn định, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thành D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy nhiên đến giai đoạn truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thành D bỏ trốn nên khi xem xét áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu có phần hạn chế hơn.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ của Nguyễn Thành D dùng để đánh bạc: Cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Văn B2 dùng để đánh bạc: Công an xã L đã tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) bộ cờ D bằng nhựa đã qua sử dụng. Công an xã L đã tiến hành tiêu hủy theo Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 02/BB-BTH ngày 20/9/2022.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D: 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình năm 2015,

- + Tịch thu sung công quỹ số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ của Nguyễn Thành D.

(Theo Giấy nộp tiền ngày 08/3/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nam TP. Hồ Chí Minh vào số tài khoản 6440203000010 của KBNN Bình Chánh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Thành D phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- CQTHAHS Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Dũng